

Nghệ An, ngày 21 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc cử Trợ lý đào tạo năm học 2024 - 2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDDT-BNV ngày 15/4/2009 của Liên Bộ Nội vụ và Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2020/TT-BGDDT ngày 27/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh:*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ và Hiệu trưởng Trường Sư phạm.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cử các ông (bà) có tên sau đây làm công tác Trợ lý đào tạo tại Trường Sư phạm, năm học 2024 - 2025:

**I. Trợ lý đào tạo chuyên trách:**

- Ông Phạm Vũ Chung, sinh năm 1977, Tiến sĩ;
- Ông Trần Anh Nghĩa, sinh năm 1978, Tiến sĩ;
- Ông Trần Xuân Hào, sinh năm 1972, Thạc sĩ;
- Bà Trần Thị Thúy Nga, sinh năm 1980, Thạc sĩ.

**II. Trợ lý đào tạo các khoa:**

- Bà Nguyễn Ngọc Bích, sinh năm 1977, Tiến sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Toán học;
- Ông Lê Văn Vinh, sinh năm 1987, Thạc sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Vật lý;
- Bà Phan Thị Thùy, sinh năm 1987, Tiến sĩ, Trợ lý đào tạo Hóa học;
- Bà Nguyễn Thị Việt, sinh năm 1985, Tiến sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Sinh học;
- Ông Nguyễn Bùi Hậu, sinh năm 1989, Thạc sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Tin học;
- Bà Lưu Thị Trường Giang, sinh năm 1981, Tiến sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Ngữ văn;
- Bà Tôn Nữ Hải Yến, sinh năm 1981, Tiến sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Lịch sử;

8. Bà Võ Thị Vinh, sinh năm 1977, Tiến sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Địa lý;
9. Ông Nguyễn Văn Sang, sinh năm 1983, Tiến sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Giáo dục chính trị;
10. Ông Phan Hữu Tiệp, sinh năm 1985, Cử nhân, Trợ lý đào tạo Khoa Giáo dục Tiểu học;
11. Ông Phan Anh Tuấn, sinh năm 1990, Thạc sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Giáo dục Tiểu học;
12. Bà Trần Thị Thúy Nga, sinh năm 1980, Thạc sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Giáo dục Mầm non;
13. Bà Phạm Thị Hải Châu, sinh năm 1980, Tiến sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Giáo dục Mầm non;
14. Bà Bùi Thị Thùy Dương, sinh năm 1997, Thạc sĩ, Trợ lý đào tạo Khoa Tâm lý - Giáo dục.

**Điều 2.** Trợ lý đào tạo chuyên trách được miễn giảm 50% định mức giờ chuẩn; Trợ lý đào tạo được miễn giảm 15% định mức giờ chuẩn (đối với giảng viên) và được hưởng các chế độ khác theo quy định của Nhà trường.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Trưởng các đơn vị: Tổ chức Cán bộ, Kế hoạch - Tài chính, Đào tạo, Hành chính Tổng hợp, Trường Sư phạm và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: HCTH, TCCB.



GS. TS. Nguyễn Huy Bằng